TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐ-TA	*TP. Thái Bình, ngày 18 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị T - Thẩm phán Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Quyên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại Cơ sở cai nghiện ma tuý công lập tỉnh Thái Bình, Toà án nhân dân thành phố Thái Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 11/2024/QĐ-TA ngày 07 tháng 3 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Phạm Xuân T1**, sinh ngày 01/5/1982;

CCCD số: 034082000526; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ C, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Con ông Phạm Ngọc H và bà Phạm Thị M (đã chết).

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Ông Đỗ Trọng C - Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Thái Bình; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế H1 – Phó trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên họp: Bà Lương Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên họp, nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/02/2024, tại khu vực cầu K thuộc tổ A, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Phạm Xuân T1 bị tổ công tác Công an phường L, thành phố T yêu cầu kiểm tra do có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tại Cơ quan Công an, đối tượng Phạm Xuân T1 khai nghiện ma túy từ năm 2010 đến nay, loại ma túy sử dụng là H2, hình thức sử dụng chích qua mạch máu vào cơ thể, lần gần đây nhất Phạm Xuân T1 sử dụng ma túy vào khoảng 22 giờ ngày 01/02/2024. Ngoài ra, cơ quan công an không quản lý, thu giữ của Phạm Xuân T1 tài sản, đồ vật gì. Tổ công tác đã lập Biên bản vi phạm hành chính đối với Phạm Xuân T1 và tiến hành các thủ tục theo quy định.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 02/02/2024 của Trạm y tế phường Lê Hồng P, thành phố T xác định đối tượng Phạm Xuân T1 dương tính với ma túy, loại ma túy sử dụng là M1.

Kết quả xác minh tại gia đình và Công an phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình xác định Phạm Xuân T1 đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ C, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình nhưng không thường xuyên sinh sống tại địa phương, không có nơi cư trú ổn định, đi đâu, làm gì không báo cáo, địa phương không quản lý được. Hiện Phạm Xuân T1 không tham gia uống và điều trị Methadone, không cai nghiện bằng bất kỳ hình thức nào, không bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường do nghiện ma túy.

Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Xuân T1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình căn cứ vào các Điều 95, 96, 103, 104, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính để quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình đối với Phạm Xuân T1 với thời hạn từ 18 tháng đến 21 tháng.

XÉT THẤY

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Xuân T1 đã được Công an phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình thu thập tài liệu, xác minh, lập hồ sơ đầy

đủ, đã có kết luận của cơ quan y tế xác định Phạm Xuân T1 là đối tượng nghiện ma túy; Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T đã kiểm tra hồ sơ và có văn bản đề nghị về việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc gửi Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình. Hồ sơ đề nghị là hợp pháp theo đúng quy định tại Điều 95, 96, 103, 104, 105, 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 27, 28, 32 Luật Phòng, chống ma túy và các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, mức độ nhận thức của người bị áp dụng: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Xuân T1 đã vi phạm các Điều 27, 28, khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 32 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây tác động tiêu cực đến quá trình đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy trong xã hội. Do vậy, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm Xuân T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình làm việc, Phạm Xuân T1 đã tự nguyện khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Phạm Xuân T1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4] Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Xuân T1, việc đề nghị của các cơ quan này là cần thiết và hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Căn cứ vào các Điều 95, 96, 103, 104, 105, 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Điều 27, 28, 32 Luật Phòng, chống ma túy và các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Phạm Xuân T1, sinh ngày 01/5/1982; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ C, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định vào Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm quản lý để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc 02/02/2024.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Phạm Xuân T1 có quyền khiếu nại, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 18/3/2024.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T phối hợp với Công an thành phố T đưa Phạm Xuân T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh